TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẠ LONG TỈNH QUẢNG NINH	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 01/2024/QĐST-DS	*Hạ Long, ngày 11 tháng 01 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 03 tháng 01 năm 2024 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 135/2023/TLST-DS ngày 26 tháng 7 năm 2023

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ông Hoàng Thuận S, sinh năm 1962. Nơi thường trú: Tổ 9, khu 3, phường B, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh

Người đại diện theo uỷ quyền của nguyên đơn: Bà Bùi MA, sinh năm 1965. Nơi thường trú: Tổ 47, khu 4, phường H, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh.

Bị đơn: Công ty S. Địa chỉ trụ sở: phường Hồng Gai, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh.

Người đại diện theo pháp luật của bị đơn: Ông Bùi L - Chức vụ: Giám đốc.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1 Về số tiền Công ty S Việt Nam còn nợ ông Hoàng Thuận S:

- *Đối với Hợp đồng vay tài sản số 02/2022/HĐVTS ngày 15/02/2022*: Tính đến ngày 03/01/2024, Công ty S Việt Nam còn nợ ông Hoàng Thuận S tổng số tiền là 2.176.508.219đ (Hai tỷ, một trăm bảy mươi sáu triệu, năm trăm linh tám nghìn, hai trăm mười chín đồng). Trong đó: Tiền nợ gốc là: 1.980.000.000đ (Một tỷ, chín trăm tám mươi triệu đồng). Tiền lãi là: 196.508.219đ (Một trăm chín mươi sáu triệu, năm trăm linh tám nghìn, hai trăm mười chín đồng)

- *Đối với Hợp đồng vay tài sản số 03/2022/HĐVTS ngày 10/3/2022*: Tính đến ngày 03/01/2024, Công ty S Việt Nam còn nợ ông Hoàng Thuận S số tiền:

Chỉnh sửa bằng WPS Office

2.393.603.014đ (Hai tỷ, ba trăm chín mươi ba triệu, sáu trăm linh ba nghìn, không trăm mười bốn đồng). Trong đó: Tiền nợ gốc là: 1.980.000.00 (Một tỷ, chín trăm tám mươi triệu đồng). Tiền nợ lãi là: 413.603.014 (Bốn trăm mươi ba triệu, sáu trăm linh ba nghìn, không trăm mười bốn đồng).

2.2 Về thời hạn trả nợ:

- *Đối với số tiền còn nợ theo Hợp đồng vay tài sản số 02/2022/HĐVTS ngày 15/02/2022*: Công ty S Việt Nam trả cho ông Hoàng Thuận S làm 02 (hai) đợt. Cụ thể:

Đợt 1: Chậm nhất vào ngày 03/4/2024, Công ty S Việt Nam phải trả ông Hoàng Thuận S số tiền nợ lãi là 196.508.219đ (Một trăm chín mươi sáu triệu, năm trăm linh tám nghìn, hai trăm mười chín đồng).

Đợt 2: Chậm nhất vào ngày 03/10/2024, Công ty S Việt Nam phải trả ông Hoàng Thuận S số tiền nợ gốc là 1.980.000.000đ (Một tỷ, chín trăm tám mươi triệu đồng).

- *Đối với số tiền còn nợ theo Hợp đồng vay tài sản số 03/2022/HĐVTS:* Chậm nhất vào ngày 03/01/2025, Công ty S Việt Nam phải trả ông Hoàng Thuận S toàn bộ số tiền 2.393.603.014đ (Hai tỷ, ba trăm chín mươi ba triệu, sáu trăm linh ba nghìn, không trăm mười bốn đồng).

3. Kể từ ngày tiếp theo của ngày lập Biên bản hòa giải thành (ngày 04/01/2024), Công ty S Việt Nam còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi của số tiền gốc chưa thanh toán theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong Hợp đồng vay tài sản số 02/2022/HĐVTS ngày 15/02/2022 và Hợp đồng vay tài sản số 03/2022/HĐVTS ngày 10/3/2022 cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc.

4. Trường hợp Công ty S Việt Nam vi phạm bất kỳ thời hạn trả nợ nào cho ông Hoàng Thuận S như đã thoả thuận trong biên bản này, thì ông Hoàng Thuận S được quyền yêu cầu thi hành án toàn bộ số tiền gốc và tiền lãi mà Công ty S Việt Nam còn nợ ông Hoàng Thuận S theo hai Hợp đồng vay tài sản số 02/2022/HĐVTS ngày 15/02/2022 và Hợp đồng vay tài sản số 03/2022/HĐVTS ngày 10/3/2022, tính đến ngày 03/01/2024 và tiền lãi phát sinh của số tiền nợ gốc chưa thanh toán theo mức lãi suất các bên thoả thuận trong các Hợp đồng vay tài sản.

5. Về án phí: Công ty S Việt Nam phải chịu 56.285.055đ (Năm mươi sáu triệu, hai trăm tám mươi lăm nghìn, không trăm năm mươi lăm đồng). Trả lại ông Hoàng Thuận S số tiền tạm ứng án phí đã nộp 56.150.000đ (Năm mươi sáu triệu, một trăm năm mươi nghìn đồng) theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0002135 ngày 25/7/2023 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh.

6. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

7. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có

Chỉnh sửa bằng WPS Office

quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKS TP Hạ Long;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu Văn phòng Tòa án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Giang Thanh

Chỉnh sửa bằng WPS Office